

chàng bị rắn độc cắn bất thần, với quá nhiều nọc độc, chàng không thể thiệt mạng. Sau hàng chục năm tìm tòi, Costa Rica phát minh được thuốc chữa nọc rắn bằng cách pha nọc rắn này với huyết ngựa (1), cho nên trong thời gian gần đây số người chết đã tuột xuống dè-rò. Nhưng huyết thanh này lại bị cái phiền phức là dùng thật nhiều mới hiệu nghiệm. Phải từ 15 đến 20 ve huyết thanh chích vào mạch máu thì nọc độc mới bị khắc phục. Số lượng huyết thanh quá lớn không thích hợp với đời sống điệp viên hành động, do đó, ban Chuyên môn trong Sở Mật Vụ do ông Hoàng điều khiển đã chế ra một thứ thuốc viên, bột tán nhỏ ra rắc vào vết thương, đồng thời bỏ vào miệng nhai nuốt. Viên thuốc nhỏ chỉ bằng viên sinh-tổ, và chỉ uống một viên là có thể ngăn chặn nọc độc một thời gian dài, đủ cho chàng vận công để tổng xuất nó ra. Nhờ thế, Văn Bình luôn luôn mang theo mình.

Loài rắn không trườn nhanh như nhiều người tưởng lầm. Tốc độ giờ của nó từ 10 đến 20 cây số là cùng (2), vì nó bò sát mặt đất, nạn nhân

(1) cứ 1 giờ-ram rươi nọc rắn thì chế được 1.600 chai huyết thanh ngựa trong năm đầu.

(2) chạy nhanh nhất trong loài rắn là con rắn giáo đen (*dendroaspis polylepis*), người ta đo được 10 cây số trong một giờ. Tin đồn rắn giáo đen phóng nhanh như ngựa là láo khoét, nó có thể chạy được 20 cây số giờ nhưng chỉ trong một thời gian rất ngắn mà thôi.

MÂY MƯA THỌY SĨ

không thể nhìn thấy kịp thời, nó lại tấn công như vua cao-bồi bắn súng nên nạn nhân có thể bị vọng chổng đờ. Nó đặc lực lại bé nhỏ, không công kênh, nếu dùng chó săn thì phải đóng nhiều hàng mây bay lại không chịu chờ cũn cùn trong khi đó vài ba con độc xà có thể nằm gọn trong cái va-li xách tay, việc nuôi ăn lại quá dễ dàng.

Văn Bình nín thở chờ đợi.

Tiếng phi phi từ bên phải bỗng cảm lặng. Gió hồ tăng sức thổi vù vù trong rặng thông dày. Nơi chàng ẩn núp quá tối khiến chàng không thể phăng ra con rắn ở đâu. Mặc dầu chàng biết chắc nó chỉ còn cách chàng một khoảng ngắn. Nó là giống rắn khôn không kém khỉ chó, và chắc được huấn luyện nên trước khi tấn công nó cuộn tròn lại và giấu kín những tiếng động khả dĩ tố cáo sự hiện diện của nó.

Con rắn nhà này khôn thật đấy, song nó không thể khôn bằng người. Nhất là không thể khôn bằng con người có luồng nhơn tuyến sắc bén như tia radar của điệp viên Z.28, cộng với những kinh nghiệm sắc bén trong cuộc đời bách chiến bách thắng.

Vì vậy con rắn không che đậy được những vết sáng loang loang trên đầu nó. Tuy nó đã rúc đầu

vào đồng lá thông. Làn da rắn gồm nhiều «vây» dính lại, ban đêm có chất sáng lân tinh, đặc biệt là ở khúc đuôi, và khúc đầu. Rắn càng độc thì khúc đầu càng chứa nhiều chất sáng.

Con rắn dính ninh Văn Bình đã bị rơi vào xiếc nên sau một phút giả chết, nó ngóc đầu lên, kêu phi phi thật mạnh, đồng thời lao mạnh về phía con mồi.

Trong một thoáng nhận xét, Văn Bình biết đây là hắc-hồ. Giống này vừa độc lại vừa di chuyển thần tốc, gạn dạ, bắt nó rất khó, người ta phải dùng bẫy, hoặc đánh thuốc mê. Thân nó không lớn, song đuôi nó rất khỏe. nếu nó cắn hụt không phun được nọc độc vào da thịt nạn nhân thì đuôi nó vẫn có thể quật ngã. Và khi nạn nhân lăn dài ra đất, con rắn hắc-hồ tha hồ làm tròn nhiệm vụ sát nhân...

Rắn thuộc loài máu lạnh, da nó lạnh ngắt như da... mẹ, thế mà hơi thở của nó trong cuộc tấn công lại nóng như phun lửa. Cái lưỡi dài lè thè và nhọn hoắt lè ra một màu đỏ rực. Nó nhằm cuống họng của Văn Bình, nhưng chàng đã tiên liệu được hướng đòn, con hắc-hồ mới lúc lắc cái đầu chàng đã vung bàn tay, chém átemi ngang mắt nó.

Những sợi tóc dựng tua tủa sau gáy Văn Bình chưa thể hạ xuống vì ngón đòn tuyệt diệu của chàng bị trật ra ngoài. Lệ thường, chàng đánh là trúng. Những võ sĩ mất bao cơm gạo luyện tập còn né tránh không nổi, huống hồ con hắc-hồ. Chàng không dè con rắn nhỏ nhoi lại học được cách phản ứng chậm lệ không thua võ sư siêu-dẳng Thiếu Lâm quyền. Sóng bàn tay của chàng vừa vút xuống, nó đã bung mình ra, cái đầu lúi trốn ra phía sau, còn cái đuôi, tinh quái quật trái vào mắt chàng.

A .. chàng suyét mù vì ống sấp-măng hỏa diệm sơn, giờ đây con rắn lại quấy đuôi hồng đánh chàng mù... Nộ khí xung thiên, chàng vẹo người, chụp lấy cái đuôi trơn trượt. Nhưng nó trơn trượt như được bôi mỡ nên, chàng hụt. Chàng nhoài theo, nắm bằng tay trái. Chàng quyết triệt hạ con hắc-hồ vì sợ rình rạng họ hàng rắn sẽ kéo tới.

Biệt thự này khá rộng, lại xây cất trên sườn đồi vắng không lẽ chủ nhân chỉ dùng một con rắn cô đơn để giữ nhà. Chàng có thể giết vài ba con song nếu nội ngoại làng rắn xuất hiện cùng một lượt chàng sẽ phải bó tay. Bó tay chịu chết. Trờ phi trèo lên đỉnh cây thông, chờ chủ nhân nhồi rắn vào chuồng, rồi gọi chàng xuống, đưa tay để chịu công... Chủ cây công sắt mới buốt lạnh sao ! Cây công sắt mới nhục nhả làm sao !

Hình ảnh thất bại ở chèo vọt qua trí chàng, tạo cho bàn tay chàng một tốc độ và một mãnh lực kinh hoàng. Con hắc-hồ không sao thoát khỏi chiến chương vũ bão của Văn Bình. Túm được đuôi con rắn, Văn Bình đứng dậy, quay tròn nhiều vòng như chong chóng rồi đập vào thân cây Lối giết rắn này giống như lối giết chuột ở đồng quê. Nửa mình trên con hắc-hồ dữ tợn, nỗi tiếng giết người như ngóe, bị nát ngấu.

Văn Bình vừa đối phó xong với con rắn đực thì con rắn cái thở phì phì sau lưng. Rồi một cặp rắn khác, cũng gồm một đực, một cái. Chàng lùi lại, quý một chân xuống nệm cỏ, hai cánh tay khóa thành nửa vòng tròn 180 độ. Cả ba con rắn đều bị trọng thương ngay trong phút xung kích đầu tiên. Không dám trì chậm, chàng vội tiến lên, đá vẹo mũi giày, giết chết con rắn cái. Cặp hắc-hồ còn sống sót vù lại, Văn Bình bắt gọn cả hai bằng hai tay. Trong chớp mắt, cặp rắn bung hãn đã bẹp đi trong lòng bàn tay của chàng. Mùi tanh tươi làm chàng lộn mửa. Chàng lau sạch tay trong đồng lá thông, đoạn bước sâu vào trong tối, ngồi xuống chờ đợi.

Từ phía vẫn không có bóng dáng nào khả nghi. Chiếc Lincoln sang trọng vẫn bị giàn cây leo che khuất, Văn Bình chỉ nhìn thấy loáng thoáng

một mảnh cốp xe. Chủ nhân của nó đã vào trong nhà. Máy con rắn vó tội nằm phơi xác đây đó. Lực lượng phòng vệ trong vườn chắc chỉ gồm hai cặp rắn, ngoài ra không còn cặp nào nữa. Vẫn tiếng gió hồ pha khi lạnh của tuyết băng trên chòm rặng núi An-pờ hùng vĩ. Vẫn tiếng thông reo vi vu. Và kỳ lạ chưa, vẫn tiếng cón trùng rì rả. Văn Bình nghe rõ tiếng đế và dường như có cả tiếng ve sầu than thở. Chàng đang ở Thụy Sĩ mà tưởng như ở quê hương. Quê hương cũng có gió hồ. Đà-Lạt không có núi An-pờ phủ trắng, nhưng giãy Trường Sơn cũng hùng vĩ không kém, và ban đêm nó cũng run lạnh không kém. Gió hồ Lê-man dĩ nhiên phải rét mướt hơn gió hồ Xuân Hương, hồ Than Thở, song đối với kẻ suốt đời đi hoang như Văn Bình thì ở đâu cũng lạnh bằng nhau. Và bỗng dưng chàng nhớ đến Văn Hoàng. Nhớ đến đứa con trai duy nhất đã hơn 10 tuổi. Nhớ đến Quỳnh Loan, người vợ tài sắc song toàn của chàng, song lại là người vợ có con không bao giờ cưới.

Giây phút rình rập trên hồ Gioneo này vừa mang lại cho Văn Bình một sự rung động chưa từng thấy. Trước kia, khi chưa có con, khi chưa dính hẳn vào người đàn bà nào, chàng tự hào là không nhớ ai nhiều mặc dầu chàng đều nhớ tất cả. Chàng

nghĩ rằng tình yêu giành riêng cho một người sẽ làm hoạt động nghề nghiệp của chàng kém hiệu. Sau khi Văn Hoàng ra đời, lớn nhanh như thổi và giống chàng như đúc, chàng lại cảm thấy thể xác cũng như tinh thần khỏe khoắn hơn lên và hơn một lần tình cha con này đã giúp chàng vượt thắng những nguy hiểm chông chốt. Chàng yêu con rồi từ yêu con chàng yêu người đàn bà đã sinh ra Văn Hoàng. Hình bóng Quỳnh Loan len lỏi vào tâm não chàng, và tranh chấp địa vị chững chạc hồi nào mà chàng không biết. Đến khi chàng biết thì hình bóng nàng đã bắt đầu có ảnh hưởng chi phối.

Văn Bình vốn tin định mạng, sự ra đời của Văn Hoàng càng làm chàng tin hơn. Chàng có rất nhiều bạn gái và hầu hết — nếu không nói là toàn thể — đều hân hoan chấp nhận những yêu cầu của chàng, dầu là yêu cầu khó xử đối với những người chưa trở thành đàn bà nghĩa là chàng có thể có hàng chục, hoặc hàng trăm đứa con rơi rớt. Vậy mà chàng không có. Phải đợi đến chuyển hoạt động trên đất Lào, Quỳnh Loan mới mang lại cho chàng đứa con trai đầu lòng kháu khỉnh.

Văn Bình ngồi yên như thế rất lâu, sương khuya ướt sũng quần áo chàng. Con mộng của

chàng bị gián đoạn khi xe Lin-côn rồ máy và chạy ra cổng. Kiếng xe đóng kín nên chàng không nhìn thấy ai, song căn cứ vào cách lái bay bướm, mới trèo lên xe đã đạp lút chân «ga» chàng đoán tài xế vẫn là cô gái có sắc đẹp mê hồn hồi nãy.

Chàng chờ thêm một lát rồi men theo gốc thông đến giàn cây leo xanh um trước ga-ra. Nhờ trời trăng loãng nhạt và rặng thông che chở, Văn Bình có thể đến nơi dễ dàng. Ga-ra là căn nhà trệt, chiều ngang hơn 20 mét, gồm nhiều cánh cửa xếp. Chỉ riêng chiều ngang của ga-ra đã chứng tỏ chủ nhân có nhiều xe hơi. Chàng nhìn qua kẽ hở bên dưới thấy cảng xe mạ kèn trắng toát đầu khít nhau. Bên trong không có chỗ trống, chi tiết này có nghĩa là chủ nhân hiện ở nhà..

Hoặc giả..

Chàng không kịp nghĩ thêm vì từ con đường ven hồ Lê-man dưới xa vọng lên tiếng kèn xe hơi. Rồi đến động cơ. Nghe tiếng máy Văn Bình biết đây không phải là xe hơi Lin-côn do người đẹp lái. Mà là một kiểu xe khác nhỏ hơn.

Kèn xe hơi vẫn tiếp tục kêu pin pin, tài xế đậu ngang trước cổng chính. Cửa phòng khách của biệt thự hé mở, một gã đàn ông vẻ mặt á-dông thuần túy, có lẽ là người Trung Hoa, khệnh khạng bước

ra vườn. Văn Bình có biệt tài phân biệt quốc tịch bằng cách quan sát cách đi. Lối bước khệnh khạng gần như phớt đời của hắn chứng tỏ hắn không phải là người Nhật. Nước da không ngăm ngăm lại là dấu hiệu hắn không phải dân Phi hoặc Mã Lai.

Gã đàn ông Tàu này lê gót nặng nề trên con đường cỏ lếp loáng ánh trăng. Người ngồi ngoài xe có vẻ nóng ruột nên không ngớt bóp kèn. Những tiếng pin pin đều đặn tạo cho khung cảnh rừng thông quanh quẽ một cảm giác rùng rợn.

Gã Tàu ra đường bằng cửa hông. Tài xế không rời xe khiến gã Tàu phải lại tận nơi trò chuyện. Hai người bàn bạc với nhau khá lâu. Bị công sát và kếng xe che lấp, Văn Bình không thể nhìn rõ mặt tài xế. Song Văn Bình biết hắn là đực rựa. Và còn khá trẻ. Nếu tuổi không trẻ thì cốt cách còn rất trẻ vì hắn có cái lối ngửa mặt, hất mớ tóc lòa sòa trên trán giống như kiểu cách của diễn viên màn ảnh. Và lại, đàn ông trung niên khó thể nuôi một đồng tóc bờm sơm và dài quá khổ như hắn, và nhất là hai cái «bát» bên thái dương, chạỵ xuống đến gần miệng.

Không hiểu sao linh tính Văn Bình lại bảo với chàng gã đàn ông khôi ngô này là Mai Lãng.

Mai Lãng, cử nhân luật, tham vụ ngoại giao,

nhân viên tình báo, con thiên thân tình ái, kẻ đã giết vị hôn thê một cách tàn bạo, kẻ đã đánh cắp báu vật go.do.chong-giom.

Gã đàn ông Tàu trèo lên băng trước ngời cạnh tài xế, xe hơi từ từ lăn vào trong vườn thông. Đó là xe DS 21 của Pháp, cửa kiếng rộng, nên Văn Bình thấy rõ bên trong. Linh tính của chàng không đến nỗi cùn rì : đúng tài xế chiếc DS là Mai Lãng.

Hắn đậu xe ở gần giàn cây leo, bước xuống và đập cửa kêu sầm. Cửa chỉ này chứng tỏ hắn có tính kiêu căng đáng ghét. Nhưng theo hồ sơ hắn là người khả ái. Như vậy có nghĩa là tâm thần hắn đang bị biến loạn cực độ, khiến hắn phải xấp cửa thật mạnh để che giấu xúc động bất thường của con tim.

Dưới ánh trăng mờ Mai Lãng hoàn toàn tương phản với gã Tàu di bên. Hắn cao và đẹp trong khi gã Tàu thấp và xấu. Trong ánh, Mai Lãng chưa đẹp bằng ở ngoài, có lẽ vì ống kính nhiếp ảnh đã biến hắn thành đàn ông sửa Guigoz, quá trắng trẻo, quá bụ bẫm, và quá hiền hậu. Thật ra, vẻ khôi ngô của Mai Lãng rất đàn ông, mặt hắn đầy đặn song không bụ bẫm, trán rộng, cằm rộng, vuông vắn, mũi thẳng, miệng vừa, răng trắng và đều, bờ vai tròn, bắp thịt lẳn, ngực nở, bụng nhỏ. Mặt mũi